

KẾ HOẠCH
Thực hiện cải cách hành chính năm 2019

Căn cứ Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh Sóc Trăng thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2016 - 2020, UBND tỉnh Sóc Trăng ban hành Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2019 với nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 của Chính phủ; các Chương trình, Đề án, Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh Sóc Trăng.
- Triển khai năm CCHC gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với chủ đề "*Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, chăm lo đời sống Nhân dân*".
- Xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch; nâng cao chất lượng điều hành của bộ máy chính quyền tỉnh; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước, phát triển chính quyền điện tử, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.
- Tiếp tục cải thiện Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX).
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị mình tiến hành xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CCHC trong năm 2019.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cải cách thể chế

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả, trách nhiệm trong quá trình xây dựng, thẩm định và tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp và có tính khả thi cao.

Thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

Thực hiện hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Tiếp tục thực hiện các quy định của Trung ương về cải cách TTHC, trọng tâm cải cách TTHC để cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh

nghiệp theo Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 30/5/2016 của UBND tỉnh về cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

Kiểm soát chặt chẽ việc công bố TTHC và ban hành mới các TTHC thuộc thẩm quyền của địa phương theo quy định. Rà soát kiến nghị bãi bỏ các quy định và những TTHC không cần thiết; rút ngắn thời gian giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Cập nhật, niêm yết công khai TTHC, quy trình giải quyết TTHC, việc thu phí, lệ phí tại nơi tiếp nhận và trả kết quả TTHC.

Đổi mới phương thức làm việc, ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao chất lượng hoạt động của cơ chế một cửa, một cửa liên thông để cải tiến quy trình, hình thức thực hiện thủ tục hành chính. Chấn chỉnh và có biện pháp xử lý ngay đối với việc cán bộ, công chức, viên chức gây phiền hà, nhũng nhiễu trong việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC.

Tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; tăng cường đối thoại giữa Nhà nước với doanh nghiệp và Nhân dân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Kiến toàn công tác đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII và theo quy định.

Thực hiện phân cấp quản lý giữa các cấp chính quyền địa phương đảm bảo phân định đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, sát thực tế. Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp huyện, cấp xã.

Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp cổ phần hóa, thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các quy định về đạo đức công vụ, tăng cường kỷ luật kỷ cương theo Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 30/3/2017 của UBND tỉnh triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với quy hoạch, bố trí sử dụng; chọn, cử công chức, viên chức đi đào tạo đúng đối tượng theo quy hoạch, đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh công chức, viên chức. Nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong và ý thức phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Thực hiện đúng quy định về tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, chọn người có đủ

tiêu chuẩn, phẩm chất đạo đức, năng lực vào bộ máy nhà nước. Tuân thủ quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện trong công tác quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.

Thực hiện có hiệu quả công tác tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính; số đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; số đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện đã được phê duyệt Đề án vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp; việc nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII.

Đẩy mạnh xã hội hóa trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực y tế và giáo dục, đảm bảo sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong lĩnh vực y tế, giáo dục trong năm đạt trên 80%.

6. Hiện đại hóa nền hành chính

Đẩy nhanh tiến độ, lộ trình ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động cơ quan hành chính nhà nước; duy trì Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh. Thực hiện kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành đảm bảo thông suốt từ tỉnh đến cơ sở. Mở rộng và nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3.

Theo dõi việc chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang phiên bản TCVN ISO 9001:2015.

7. Công tác chỉ đạo điều hành

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là kiểm tra công vụ; mạnh dạn đề xuất giải pháp xử lý triệt để những trường hợp chấp hành không nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính. Thực hiện kiểm tra công tác CCHC, kiểm tra công vụ ít nhất 30% các sở ban ngành và UBND cấp huyện (bao gồm cả các đơn vị thuộc và trực thuộc).

Triển khai và mở rộng đối tượng tham gia xác định Chỉ số CCHC tại các cơ quan đơn vị, địa phương trong tỉnh. Tổ chức triển khai có hiệu quả và đánh giá đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Duy trì, đẩy mạnh và đa dạng hóa công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

III. PHÂN CÔNG CỤ THỂ CÁC NHIỆM VỤ VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CCHC NĂM 2019 (Theo phụ lục đính kèm).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào Kế hoạch này tiến hành xây

dựng kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị mình; triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ về CCHC, bố trí đủ nhân lực và điều kiện đảm bảo hoàn thành những công việc được giao.

Định kỳ báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) tình hình, kết quả thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị mình hàng quý (chậm nhất ngày 01 tháng cuối quý), 6 tháng (chậm nhất ngày 01/6) và năm (chậm nhất ngày 20/11). Riêng đối với các sở chuyên ngành (*Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình*) được phân công phụ trách từng lĩnh vực CCHC phải báo cáo thêm tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này; đồng thời, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh điểm số theo tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số CCHC cấp tỉnh thuộc lĩnh vực ngành phụ trách.

2. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nội dung cải cách thể chế. Theo dõi kết quả, tiến độ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong năm theo danh mục đã được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh phân công các sở, ngành soạn thảo; thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật; rà soát văn bản quy phạm pháp luật và kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

3. Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nội dung cải cách TTHC. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, đánh giá chất lượng công bố TTHC theo quy định. Theo dõi chất lượng tổ chức hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Khoa học và Công nghệ:

Chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước ở các cấp.

Hướng dẫn, tổ chức thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính nhà nước. Thực hiện kiểm tra theo chức năng nhiệm vụ đối với lĩnh vực được phân công. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả, tiến độ ứng dụng công nghệ thông tin, mức độ hiện đại hóa nền hành chính của tỉnh. Định kỳ và đột xuất báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nội dung được phân công.

6. Sở Tài chính:

Chịu trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh thực hiện cải cách tài chính công. Thực hiện kiểm tra theo chức năng nhiệm vụ đối với các nội dung được phân công. Quan tâm kiểm tra việc tuân thủ quy định về thu phí, lệ phí và các khoản đóng góp trong Nhân dân của các đơn vị; phối hợp các cơ quan liên quan hướng dẫn kinh phí triển khai thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị.

7. Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình chủ động phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện đầy đủ nội dung công tác tuyên truyền CCHC trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng theo Kế hoạch đã đề ra. Duy trì, cải tiến chương trình phát sóng, đăng tin bài có liên quan đến công tác CCHC; quan tâm bố trí thời lượng phát sóng, vị trí tin bài hợp lý, hiệu quả.

8. Sở Nội vụ:

Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo điều hành công tác CCHC.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; đề xuất UBND tỉnh về các biện pháp cần thiết bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ. Đồng thời, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan tham mưu UBND tỉnh đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện CCHC hàng năm của các cơ quan, đơn vị.

Phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh quyết định mức kinh phí triển khai tốt công tác CCHC trên địa bàn tỉnh.

Định kỳ hàng quý tổ chức sơ kết tình hình thực hiện công tác CCHC để rà soát khối lượng công việc đã thực hiện, theo dõi sát tiến độ và có kế hoạch chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp thực tế và theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị có văn bản gửi Sở Nội vụ để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: TH, KT, VX, XD, NC, QT, HC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Chuyện



PHỤ LỤC

PHÂN CÔNG CỤ THỂ CÁC NHIỆM VỤ VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 128 /KH-UBND ngày 26 /12/2018 của UBND tỉnh Sóc Trăng)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
Cải cách thể chế	1. Xây dựng Kế hoạch và triển khai kịp thời kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh	- Kế hoạch của UBND tỉnh - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan	Theo quy định của Trung ương
	2. Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh	- Lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh.	Các sở, ban ngành và các cơ quan có liên quan	Sở Tư pháp	Trong năm 2019
	3. Thực hiện hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.	- Kế hoạch của UBND tỉnh - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành và các cơ quan có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã	Trong năm 2019
Cải cách thủ tục hành chính	1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát, rà soát thủ tục hành chính năm 2019	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành và các cơ quan có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã	- Tháng 01/2019 - Tháng 12/2019
	2. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ	- Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan có liên quan	Tháng 12/2019



	3. Tổ chức triển khai Đề án liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh.	Báo cáo kết quả	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Tư pháp, Sở Lao động, TB-XH, Công an tỉnh, BHXH tỉnh và UBND cấp huyện	Hàng quý và năm 2019
Cải cách tổ chức bộ máy	1. Sắp xếp tổ chức và ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện theo quy định.	- Quyết định của UBND tỉnh	Sở, ban ngành; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan	Khi có hướng dẫn của Trung ương
	2. Tiếp tục rà soát và kiện toàn các Ban Chỉ đạo, Hội đồng, các tổ chức phối hợp liên ngành cấp tỉnh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.	- Báo cáo	Sở Nội vụ	Sở, ban ngành	Trong năm 2019
	3. Tổ chức vận hành Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	- Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban ngành tỉnh và các cơ quan có liên quan	Trong năm 2019
	4. Kiện toàn tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và trụ sở của Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã	- Báo cáo kết quả thực hiện	UBND cấp huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Trong năm 2019

Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2019 của tỉnh	- Quyết định phê duyệt kế hoạch - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Trong năm 2019
	2. Cập nhật và khai thác thí điểm phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức	Văn bản triển khai	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan	Trong năm 2019
	3. Tiếp tục triển khai đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định 56/2015/NĐ-CP và Nghị định 88/2017/NĐ-CP.	- Báo cáo kết quả	Sở, ban ngành, UBND các cấp	Sở Nội vụ	Tháng 12/2019
Cải cách tài chính công	1. Tiếp tục thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 130/2005/NĐ-CP.	- Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Trong năm 2019
	2. Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.	- Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tài chính	Các đơn vị sự nghiệp công lập	Trong năm 2019
	3. Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công, giáo dục công 2019.	Quyết định phê duyệt phương án	- Sở Y tế - Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan	Năm 2019

Hiện đại hóa nền hành chính	1. Ban hành và triển khai Kế hoạch ứng dụng công nghệ công nghệ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước 2019	- Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh - Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban ngành và UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2019
	2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3 đối với một số nhóm dịch vụ	- Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành; UBND các cấp và các cơ quan có liên quan	Năm 2019
	3. Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan, định kỳ 01 lần/năm.	- Kế hoạch kiểm tra của UBND tỉnh - Báo cáo kết quả kiểm tra	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban ngành và UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2019
	4. Đánh giá kết quả việc xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 tại các xã, phường, thị trấn.	- Báo cáo đánh giá	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND cấp xã	Năm 2019
Công tác chỉ đạo điều hành	1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2019	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan có liên quan	- Tháng 12/2018 - Tháng 12/2019
	2. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2019	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan có liên quan	- Tháng 01/2019 - Tháng 12/2019
	3. Kiểm tra CCHC và kiểm tra công vụ năm 2019	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan có liên quan	- Tháng 01/2019 - Tháng 12/2019

Công tác chỉ đạo điều hành	4. Kiểm tra công vụ công chức.	Báo cáo kết quả kiểm tra	Sở Nội vụ	Các ngành, các cấp	Năm 2019
	5. Tiếp tục triển khai Đề án nâng cao năng lực đội ngũ công chức thực hiện công tác CCHC đến năm 2020 - Kiểm tra, đánh giá năng lực làm việc, kỹ năng giao tiếp và mức độ am hiểu của công chức làm việc tại Ủy ban nhân dân cấp xã. - Tham quan thực tế các mô hình về CCHC, nâng cao năng lực đội ngũ công chức chuyên trách CCHC các sở, ngành, UBND cấp huyện.	- Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	Năm 2019
	6. Triển khai thực hiện Bản Cam kết cải cách thủ tục hành chính đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.	- Báo cáo	36 Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đã cam kết	Sở Nội vụ	Năm 2019
	7. Xác định Chỉ số CCHC các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện và Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.	- Phương án/Kế hoạch - Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Các cơ quan có liên quan	Năm 2019

SỞ TỈNH